

Số: ~~1381~~/SKHĐT-TH

Điện Biên, ngày 06 tháng 9 năm 2019

V.v Hướng dẫn xây dựng kế hoạch  
đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-  
2025.

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Các Ban QLDA cấp tỉnh.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH 14, ngày 13 tháng 6 năm 2019.

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về  
lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025.

Căn cứ Văn bản hướng dẫn số 5743/BKHĐT-TH ngày 14/8/2019 của Bộ Kế  
hoạch và Đầu tư về việc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025;

Thực hiện theo Chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày  
30/8/2019 về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025;

Để đảm bảo yêu cầu tiến độ, chất lượng xây dựng Kế hoạch đầu tư công  
trung hạn 5 năm 2021-2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các sở, ban, ngành,  
UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Ban quản lý dự án cấp tỉnh quán triệt  
Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị của UBND tỉnh về xây dựng Kế hoạch  
đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, nghiêm túc triển khai việc xây dựng Kế  
hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 theo các nội dung chủ yếu sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2016-2020, TRIỂN KHAI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố,  
các Ban quản lý dự án cấp tỉnh đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công  
giai đoạn 2016-2020 theo các nội dung quy định tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30  
tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh. Ngoài ra, đề nghị sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh  
và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án cấp tỉnh báo cáo bổ  
sung:

a) Số dự án và số vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 chi tiết theo từng  
ngành, lĩnh vực và từng chương trình mục tiêu.

b) Số nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015  
nhưng chưa được tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-

2020 (nếu có), giải trình rõ lý do không tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

c) Các dự án đã hoàn thành thuộc trách nhiệm bố trí vốn ngân sách trung ương nhưng chưa cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, bao gồm cả các khoản góp của nhà nước trong các dự án PPP (BOT, BT...).

d) Các địa phương báo cáo bổ sung: (i) Danh mục dự án nhóm B trở lên bố trí vốn ngân sách địa phương; (ii) Tình hình bố trí vốn đầu tư giai đoạn 2016-2020 cho các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ và môi trường (gồm vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương).

2. Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phải được thực hiện theo đúng quy định tại Luật Đầu tư công và các mục tiêu, định hướng, nguyên tắc tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh, trong đó các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án cấp tỉnh cần lưu ý:

a) Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn phải nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của tỉnh, của ngành, lĩnh vực và địa phương; phải phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác trong và ngoài nước, cũng như của từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

b) Tổng hợp nhu cầu vốn NSTW còn lại phải bố trí cho các dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020<sup>1</sup>, phân làm 02 nhóm: (i) nhu cầu vốn NSTW còn lại trong phạm vi tổng mức vốn trung hạn đã được cấp có thẩm quyền quyết định trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 phải bố trí cho các dự án chuyển tiếp, đang thực hiện dở dang, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025; (ii) nhu cầu vốn NSTW trong phạm vi tổng mức vốn trung hạn đã được cấp có thẩm quyền quyết định trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 của các dự án đã có trong danh mục kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 nhưng chưa được bố trí vốn để thực hiện.

b) Đối với các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025 ngay từ năm 2020 và kế hoạch 5 năm 2021-2025, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án cấp tỉnh phải bố trí đủ vốn chuẩn bị đầu tư để trình phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư.

c) Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án cấp tỉnh bố trí vốn theo thứ tự ưu tiên sau:

---

<sup>1</sup> Lưu ý: tổng hợp nhu cầu sau khi đã trừ đi phần vốn đã dự kiến bố trí trong Kế hoạch đầu tư nguồn NSTW năm 2020.

- Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn;
- Vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;
- Vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư;
- Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch;
- Vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch;
- Vốn chuẩn bị đầu tư (bao gồm cả chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án và chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, phê duyệt quyết định đầu tư chương trình, dự án).
- Dự án khởi công mới phải đáp ứng điều kiện sau:
  - + Chương trình, dự án cần thiết, có đủ điều kiện được bố trí kế hoạch đầu tư vốn theo quy định.
  - + Sau khi đã bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định (nếu còn).
  - + Bảo đảm bố trí đủ vốn để hoàn thành chương trình, dự án theo tiến độ đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## II. VỀ THUYẾT MINH VÀ BIỂU MẪU

### 1. Thuyết minh báo cáo kế hoạch

- Báo cáo đánh giá tình hình huy động, sử dụng, thực hiện kế hoạch đầu tư công 5 năm giai đoạn 2016-2020;
- Báo cáo xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 trên cơ sở hướng dẫn trên.

**2. Mẫu biểu báo cáo:** Báo cáo xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 (*kèm theo hệ thống biểu mẫu*)

*Hệ thống biểu mẫu đề nghị các đơn vị tải về từ trang thông tin điện tử Sở Kế hoạch và Đầu tư: [www.dienbiendpi.gov.vn](http://www.dienbiendpi.gov.vn)*

## III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh về lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án cấp tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư theo tiến độ sau:

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án cấp tỉnh sử dụng tài khoản đã được cấp trên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước để báo cáo tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; chịu trách nhiệm tính chính xác số liệu báo cáo.

2. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án cấp tỉnh tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 theo các hướng dẫn và dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (2 bản) và gửi qua thư điện tử theo địa chỉ [dienbiendpi@gmail.com](mailto:dienbiendpi@gmail.com) trước ngày 10 tháng 11 năm 2019.

3. Sau khi Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 của Quốc hội có hiệu lực, Thủ tướng Chính phủ ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển trên địa bàn toàn tỉnh, đồng thời căn cứ Thông báo tổng vốn đầu tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để làm căn cứ quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025.

Trong quá trình triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đề nghị các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Ban quản lý dự án cấp tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư để xử lý, hướng dẫn bảo đảm thực hiện theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lưu: VT, TH.



Nguyễn Phi Sông



STT	Nguồn vốn đầu tư	Giai đoạn 2021-2025								Ghi chú
		Nhu cầu đầu tư 5 năm giai đoạn 2021-2025				Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025				
		Số dự án	Tổng số vốn	Trong đó:		Số dự án	Tổng số vốn	Trong đó:		
				Trong nước	Nước ngoài			Trong nước	Nước ngoài	
	<i>Trong đó: vốn trái phiếu Chính phủ</i>									
2	Vốn ..... <sup>(3)</sup>									
	.....									

*Ghi chú:*

*(1) N là năm bắt đầu của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn tiếp theo*

*(2) Không bao gồm số ứng trước chưa bố trí nguồn để thu hồi.*

*(3) Ghi đầy đủ các nguồn vốn đầu tư công theo quy định tại khoản 21 Điều 4 Luật Đầu tư công*

*(4) Ghi đầy đủ các nguồn vốn đầu tư công theo quy định tại khoản 21 Điều 4 Luật Đầu tư công*



STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí từ khởi công đến hết năm 2020		Giai đoạn 2021-2025							Ghi chú		
							Nhu cầu đầu tư 5 năm giai đoạn 2021-2025			Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025						
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...				Tổng số	Trong đó			Tổng số		Trong đó	
						Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB <sup>(2)</sup>		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB <sup>(2)</sup>						
b)	<i>Dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025</i>															
	<i>- Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025</i>															
(1)	Dự án ...															
...	.....															
	<i>- Dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025</i>															
(1)	Dự án ...															
...	.....															
c)	<i>- Dự án giãn hoãn tiến độ thi công và chuyển đổi hình thức đầu tư trong giai đoạn 2021-2025</i>															
	<i>- Dự án giãn hoãn tiến độ thi công đến điểm dừng kỹ thuật hợp lý</i>															
(1)	Dự án ...															
...	.....															





STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí từ khởi công đến hết năm 2020		Giai đoạn 2021-2025						Ghi chú		
							Nhu cầu đầu tư 5 năm giai đoạn 2021-2025			Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025					
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số		Trong đó: vốn ...	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó
Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB <sup>(3)</sup>	Thu hồi các khoản ứng trước								Thanh toán nợ XDCB <sup>(3)</sup>					

**Ghi chú:**

(1) N là năm bắt đầu của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn tiếp theo

(2) Đề nghị báo cáo đầy đủ các nguồn vốn theo quy định tại khoản 21 Điều 4 Luật Đầu tư công, mỗi nguồn vốn tách ra báo cáo thành một biểu riêng

(3) Chỉ được bố trí vốn đầu tư công để thanh toán nợ đọng XDCB phát sinh trước ngày Luật Đầu tư công có hiệu lực



STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư			Giai đoạn 2016-2020					Ghi chú
						Kế hoạch ban đầu hoặc sau điều chỉnh nếu có		Ước khối lượng thực hiện đến hết thời gian quy định	Ước giải ngân đến hết thời gian quy định		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...						
<i>b</i>	<i>Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2016-2020</i>										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
<i>c</i>	<i>Dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025</i>										
	<i>Trong đó:</i>										
	<i>- Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2016-2025</i>										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
	<i>- Dự án hoàn thành sau năm 2025</i>										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
<i>d</i>	<i>Dự án giãn hoãn tiến độ thi công và chuyển đổi hình thức đầu tư</i>										
	<i>- Dự án giãn hoãn tiến độ thi công đến điểm dừng kỹ thuật hợp lý</i>										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
	<i>- Dự án chuyển đổi hình thức đầu tư</i>										



STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư			Giai đoạn 2016-2020					Ghi chú
						Kế hoạch ban đầu hoặc sau điều chỉnh nếu có		Ước khối lượng thực hiện đến hết thời gian quy định	Ước giải ngân đến hết thời gian quy định		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...		Ước khối lượng thực hiện đến hết thời gian quy định	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...							
	<i>+ Dự án giãn hoãn tiến độ thi công đến điểm dừng kỹ thuật hợp lý</i>										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
	<i>+ Dự án chuyển đổi hình thức đầu tư</i>										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
2.3	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025										
	<i>- Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2021-2025</i>										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
	<i>- Dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025</i>										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
<b>II</b>	<b>NGÀNH, LĨNH VỰC/ CHƯƠNG TRÌNH ...</b>										
	Phân loại như mục I nêu trên										

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư			Giai đoạn 2016-2020				Ghi chú
						Kế hoạch ban đầu hoặc sau điều chỉnh nếu có		Ước khối lượng thực hiện đến hết thời gian quy định	Ước giải ngân đến hết thời gian quy định	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...					

*Ghi chú:*

*(1) N là năm bắt đầu của kế hoạch đầu tư công trung hạn*

*(2) Đề nghị báo cáo đầy đủ các nguồn vốn theo quy định tại khoản 21 Điều 4 Luật Đầu tư công, mỗi nguồn vốn tách ra báo cáo thành một biểu riêng*











